PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG VIỆT LỚP 5

CĐ Vẻ đẹp cuộc sống · Bài 3–4 (T2 tr. 17–25)

Tuần 20

Họ và tên: ..... Lớp: .....

Bài 1: Đọc hiểu: đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

Hộp kỉ vật của mẹ

Trên nóc tủ nhà em có một chiếc hộp gỗ nhỏ. Đó là hộp kỉ vật của mẹ. Một hôm, mẹ mở hộp cho em xem. Bên trong có chiếc khăn quàng đỏ đã bạc màu, vài tấm ảnh cũ và cuốn kỉ yếu thời mẹ đi học. Mẹ chỉ vào một tấm ảnh: cô bé tóc tết hai bím đang cười tươi bên chiếc xe đạp. Mẹ bảo đó là mẹ năm mười tuổi, chiếc xe là quà ông ngoại tặng khi mẹ được khen học giỏi. Mẹ đạp xe đi học suốt năm năm; có hôm mưa to, đường trơn, mẹ ngã nhưng vẫn đến lớp đúng giờ. Nghe mẹ kể, em thấy mẹ ngày xưa thật giống em bây giờ.

1. Hộp kỉ vật là của ai? (A) Của bà (B) Của mẹ (C) Của em

2. Vì sao ông ngoại tặng mẹ chiếc xe đạp?

(A) Vì nhà mẹ xa trường (B) Vì mẹ tròn mười tuổi (C) Vì mẹ được khen học giỏi

3. Trong hộp KHÔNG có gì? (A) Khăn quàng (B) Ảnh cũ (C) Đồng hồ

4. Theo em, vì sao mẹ giữ gìn những kỉ vật ấy?

Bài 2: Luyện từ và câu: chọn kết từ trong khung để nối các vế câu ghép

nhưng nên và

1. Mẹ bị ngã ..... mẹ vẫn đến lớp đúng giờ.

2. Mẹ học giỏi ..... ông ngoại tặng xe đạp.

3. Mẹ kể chuyện ☐ em chăm chú lắng nghe.

Bài 3: Luyện từ và câu: khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng

1. Câu ghép nào có các vế nối trực tiếp (không dùng kết từ)?

(A) Trời mưa, đường trơn. (B) Trời mưa nên đường trơn. (C) Vì mưa nên trơn.

2. Câu «Mẹ mở hộp rồi mẹ lấy ra tấm ảnh.» nối hai vế bằng gì?

(A) dấu phẩy (B) cặp kết từ (C) kết từ «rồi»

Bài 4: Mở rộng vốn từ: nối từ có tiếng «kỉ» với nghĩa của nó

1. kỉ niệm	a. thành tích cao nhất
2. kỉ vật	b. sách lưu niệm của khoá học
3. kỉ yếu	c. điều đáng nhớ đã qua
4. kỉ lục	d. đồ vật giữ để làm nhớ

Bài 5: Viết: quan sát và lập dàn ý bài văn tả người

Quan sát và lập dàn ý cho bài văn tả một người thân trong gia đình.

Mở bài: giới thiệu. Thân bài: ngoại hình, tính tình, hoạt động. Kết bài: tình cảm của em.

Ôn Thi .app
Ôn Thi · học như chơi · in miễn phí, có đáp án

ĐÁP ÁN – TIẾNG VIỆT LỚP 5

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài

Tuần 20

Bài 1: Đọc hiểu: đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

1. B (Của mẹ)

2. C (Vì mẹ được khen học giỏi)

3. C (Đồng hồ)

4. Vì chúng gắn với kỉ niệm tuổi thơ, thời đi học đáng nhớ của mẹ.

Bài 2: Luyện từ và câu: chọn kết từ trong khung để nối các vế câu ghép

1. Mẹ bị ngã **nhưng** mẹ vẫn đến lớp đúng giờ.

2. Mẹ học giỏi **nên** ông ngoại tặng xe đạp.

3. Mẹ kể chuyện **và** em chăm chú lắng nghe.

Bài 3: Luyện từ và câu: khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng

1. **A** (Trời mưa, đường trơn.) 2. **C** (kết từ «rồi»)

Bài 4: Mở rộng vốn từ: nối từ có tiếng «kỉ» với nghĩa của nó

1 – c **2 – d** **3 – b** **4 – a**

Bài 5: Viết: quan sát và lập dàn ý bài văn tả người

Dàn ý gợi ý (tả mẹ): Mở bài – giới thiệu mẹ, người em yêu nhất. Thân bài – ngoại hình: dáng người thon, mái tóc dài, đôi mắt hiền, nụ cười ấm áp; tính tình: dịu dàng, chu đáo, nghiêm khắc khi em mắc lỗi; hoạt động: dậy sớm nấu cơm, kèm em học, chăm sóc cả nhà; một kỉ niệm với mẹ. Kết bài – tình cảm yêu thương, biết ơn; hứa ngoan ngoãn, học giỏi.

onthi.app
Ôn Thi · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án